

Số: /NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư và thông qua chủ trương điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 20**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét đề nghị của UBND thành phố Hà Nội tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 về việc thông qua chủ trương trình phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội;

Xét các Báo cáo thẩm tra số: /BC-KTNS ngày tháng năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách; số /BC-BĐT ngày tháng năm 2024 của Ban Đô Thị; Số /BC-VHXXH ngày tháng năm 2024 của Ban Văn hóa – Xã hội; Báo cáo giải trình số /BC-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND Thành phố và ý kiến thảo luận của các Đại biểu HĐND Thành phố.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư của 09 dự án nhóm B.

(Chi tiết tại các Phụ lục từ số 2 đến số 10 kèm theo)

Điều 2. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư của 03 dự án nhóm B.

(Chi tiết tại các Phụ lục từ số 11 đến số 13)

Điều 3: Thông qua chủ trương trình phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư của dự án hệ thống xử lý nước thải Yên Xá thành phố Hà Nội.

(Chi tiết tại các Phụ lục tại Phụ lục số 14)

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết:

a) Chỉ đạo các đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện: Rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, có giải pháp đầu nối thích hợp, khớp nối đồng bộ, lựa chọn phương án, giải pháp kỹ thuật phù hợp, đảm bảo không trùng lặp và tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định; xác định nguồn gốc đất đai, xây dựng phương án, kinh phí giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng chế độ, chính sách hiện hành; trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan; trong công tác lập, trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cần lưu ý thực hiện (hoặc giải trình việc không thực hiện) ý kiến của các sở, ngành đã đóng góp tại bước lập, trình, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

b) Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: Thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án. Tăng cường kiểm tra nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình; hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.

c) Trong công tác xây dựng, cập nhật kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm và hàng năm cần cân đối nguồn vốn ngân sách cấp Thành phố và ngân sách cấp huyện (đối với các dự án sử dụng ngân sách cấp huyện) theo tiến độ đảm bảo hoàn thành các dự án theo thời gian thực hiện dự án đã được phê duyệt.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân và các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội phối hợp tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 20 thông qua ngày tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu Quốc hội;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Thường trực Thành ủy; Thường trực HĐND TP;
- UBND, UB MTTQ Thành phố;
- Các Ban Đảng; các Ban HĐND Thành phố ;
- Các vị Đại biểu HĐND TP;
- Các VP: Thành ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND TP, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Công báo Thành phố; Trung tâm báo chí Thủ đô;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn

Phụ lục 1

DANH MỤC DỰ ÁN HĐND THÀNH PHỐ THÔNG QUA CHỦ TRƯỞNG ĐIỀU CHỈNH, PHÊ DUYỆT VÀ ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ TẠI KỲ HỌP THỨ 20 CỦA HĐND THÀNH PHỐ KHÓA XVI, NHIỆM KỲ 2021-2026

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Dự án	Nhóm dự án		Tổng mức đầu tư				Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B	Tổng số	Vốn ODA (cấp phát và vay lại)	NS Thành phố	NS cấp huyện			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
*	Tổng cộng (A+B+C)	1	12	19.761.015	7.377.986	11.310.735	1.072.294			
A	Phê duyệt chủ trương đầu tư		9	7.243.393		6.668.113	575.280			
A.1	Các dự án sử dụng ngân sách Thành phố thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch		1	440.448		440.448				
A.2	Các dự án phê chủ trương đầu tư để thực hiện cho giai đoạn 2026-2030		8	6.802.945		6.227.665	575.280			
A.2.1	Các dự án sử dụng toàn bộ ngân sách Thành phố		7	6.227.665		6.227.665				
A.2.2	Các dự án sử dụng toàn bộ ngân sách cấp huyện		1	575.280			575.280			
B	Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư		3	1.320.772		823.758	497.014			
B.1	Các dự án sử dụng toàn bộ ngân sách Thành phố		2	823.758		823.758				
B.2	Các dự án sử dụng toàn bộ ngân sách cấp huyện		1	497.014			497.014			
C	Thông qua chủ trương điều chỉnh chủ trương đầu tư (dự án nước thải Yên Xá)	1		11.196.850	7.377.986	3.818.864				
A	Phê duyệt chủ trương đầu tư		9	7.243.393		6.668.113	575.280			
A.1	Các dự án sử dụng ngân sách Thành phố thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch		1	440.448		440.448				
I	Lĩnh vực thoát nước		1	440.448		440.448				
1	Xây dựng chống úng ngập cục bộ cho một số điểm thuộc các quận nội đô		1	440.448		440.448		2025-2026	Trung tâm quản lý HTKT TP	Phụ lục số 2
A.2	Các dự án phê chủ trương đầu tư để thực hiện trong giai đoạn 2026-2030		8	6.802.945		6.227.665	575.280			
A.2.1	Các dự án sử dụng toàn bộ ngân sách Thành phố		7	6.227.665		6.227.665				

TT	Dự án	Nhóm dự án		Tổng mức đầu tư				Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B	Tổng số	Vốn ODA (cấp phát và vay lại)	NS Thành phố	NS cấp huyện			
I	Lĩnh vực giao thông		5	5.057.665		5.057.665				
1	Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 32 đoạn qua khu dân cư từ Km38+400 đến Km41+000 qua địa phận xã Thọ Lộc, xã Trạch Mỹ Lộc, xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ		1	465.628		465.628		2026-2029	UBND huyện Phúc Thọ	Phụ lục số 3
2	Mở rộng tuyến đường tránh thị xã Sơn Tây (đoạn nút giao viện quân y 105 đến nút giao QL32), thị xã Sơn Tây		1	1.978.858		1.978.858		2026-2029	UBND Thị xã Sơn Tây	Phụ lục số 4
3	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh lộ 413 đoạn Sơn Tây - hồ suối Hai (từ Km5+900 đến Km11+500) thuộc địa bàn huyện Ba Vì		1	632.041		632.041		2026-2028	UBND huyện Ba Vì	Phụ lục số 5
4	Xây dựng hầm chui tại nút giao đường trục Tây Thăng Long - Vành đai 3		1	1.009.134		1.009.134		2026-2028	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông Thành phố	Phụ lục số 6
5	Dự án xây dựng hầm chui tại nút giao đường Mễ Trì - Dương Đình Nghệ - Vành đai 3		1	972.004		972.004		CBĐT 2024-2025; thực hiện 2026-2028	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông Thành phố	Phụ lục số 7
II	Lĩnh vực thoát nước		1	993.000		993.000				
1	Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải Cổ Loa giai đoạn I		1	993.000		993.000		CBĐT 2024-2025; thực hiện 2026-2029	UBND huyện Đông Anh	Phụ lục số 8
III	Lĩnh vực HTKT tái định cư		1	177.000		177.000				
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật tái định cư phục vụ GPMB các dự án thành phần bảo tồn, tôn tạo di tích Cổ Loa (giai đoạn 1)		1	177.000		177.000		2026-2027	UBND huyện Đông Anh	Phụ lục số 9
A.2.2	Các dự án sử dụng toàn bộ ngân sách cấp huyện		1	575.280			575.280			

TT	Dự án	Nhóm dự án		Tổng mức đầu tư				Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B	Tổng số	Vốn ODA (cấp phát và vay lại)	NS Thành phố	NS cấp huyện			
I	Lĩnh vực giao thông		1	575.280			575.280			
1	Xây dựng tuyến đường N09 (Đoạn từ đường tỉnh lộ 422 đến đường Hoàng Quốc Việt kéo dài)		1	575.280			575.280	2024-2027	UBND huyện Đan Phượng	Phụ lục số 10
B	Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư		3	1.320.772		823.758	497.014			
B.1	Các dự án sử dụng toàn bộ ngân sách Thành phố		2	823.758		823.758				
I	Lĩnh vực văn hóa thông tin		1	57.270		57.270				
1	Giải phóng mặt bằng, cải tạo hạ tầng kỹ thuật khu vực xung quanh di tích đền Bà Kiệu, quận Hoàn Kiếm		1	57.270		57.270		2021-2025	UBND quận Hoàn Kiếm	Phụ lục số 11
II	Lĩnh vực giao thông		1	766.488		766.488				
1	Nâng cấp tuyến đường tỉnh lộ 428 (từ QL1A đi Minh Tân, Quang Lãng), huyện Phú Xuyên		1	766.488		766.488		2020-2026	UBND huyện Phú Xuyên	Phụ lục số 12
B.2	Các dự án sử dụng toàn bộ ngân sách cấp huyện		1	497.014			497.014			
I	Lĩnh vực hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể		1	497.014			497.014			
1	Xây dựng trụ sở Huyện ủy - HĐND - UBND huyện Thường Tín		1	497.014			497.014	2022-2025	UBND huyện Thường Tín	Phụ lục số 13
C	Thông qua chủ trương điều chỉnh chủ trương đầu tư	1		11.196.850	7.377.986	3.818.864				
1	Công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025: Hệ thống xử lý nước thải Yên Xá Thành phố Hà Nội	1		11.196.850	7.377.986	3.818.864		2013-2027	Ban QLDA ĐTXD công trình HTKT và nông nghiệp	Phụ lục số 14
	Vốn nước ngoài (ODA)			6.027.986	6.027.986					
	Vốn nước ngoài (ODA vay lại)			1.350.000	1.350.000					
	Vốn trong nước			3.818.864		3.818.864				